

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 06-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị phượng

2. Ông Bùi Đức Hảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Duy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Hồng H, sinh năm 1988. Tên gọi khác là: Không. Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Văn T1, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1958 hiện đang làm ruộng tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An; Vợ: Sơn Thị L, sinh năm 1986, làm nghề buôn bán; Bị cáo chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/11/2019 đến ngày 19/11/2019 chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Sơn Thị L, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An.

Ông Trần Nguyễn Minh Nh (Nh1), sinh năm 2001 (vắng mặt không lý do)

Địa chỉ: Ấp O, xã Th, huyện V, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng:*

Ông Lê Thanh Gi, sinh năm 1972 (có đơn xin vắng mặt)

Bà Hồ Thị H, sinh năm 1966 (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Cáo trạng số 09/CT-VKSVH ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo Trương Hồng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, với hành vi như sau:

Vào lúc 18 giờ 15 phút ngày 13/11/2019, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Vĩnh Hưng phối hợp với Công an xã Vĩnh Bình tiến hành kiểm tra đối tượng Trương Hồng H khi đang điều khiển xe mô tô biển số 62G1-206.15 lưu thông trên đường tỉnh 831 đoạn thuộc ấp 2, xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Hưng. Qua kiểm tra, phát hiện tay trái của H cầm một bịch ny lon bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt, màu trắng, trong túi quần bên trái phát hiện một gói thuốc bên trong gói thuốc có bốn điều thuốc và một túi ny lon, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt, màu trắng, nghi là ma túy. Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ của H tiền Việt Nam 3.577.000 đồng, 04 Card điện thoại Viettel loại 20.000 đồng, 01 cây kéo màu trắng dài 10cm.

Quá trình điều tra, H khai nhận, các chất tinh thể trong suốt, màu trắng, Công an thu giữ trên người H là ma túy đá. Số ma túy này, H mua vào chiều ngày 13/11/2019 tại đường lộ quốc phòng đoạn thuộc xã Tuyên Bình của một người Campuchia không biết tên, tuổi, địa chỉ, với giá 1.200.000 đồng, mục đích về để sử dụng, khi đang trên đường về phòng trọ thì bị công an bắt quả tang. Chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA biển số 62G1-206.15 mà H sử dụng đi mua ma túy là H mượn của người em tên Trần Nguyễn Minh Nh khi Nh đến nhà trọ của H chơi (tại ấp 2, xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An), khi mượn xe H chỉ nói là để đi mua đồ ăn.

Ngày 14/11/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng ra quyết định trưng cầu giám định số 67, trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An giám định chất ma túy. Tại kết luận giám định số 637/2019/KLGD ngày 18/11/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) gói nylon hàn kín gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 3,3255 gam, loại: Methamphetamine.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trương Hồng H phạm tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù giam.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi giấy niêm phong số vụ 637 ngày 18/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, chữ ký của Giám định viên Phạm Thị Thanh Tuyền, cán bộ điều tra Phạm Văn Lý; 01 bình nhựa được gắn một ống thủy tinh và một ống hút nhựa trên nắp; 01 cây kéo màu trắng dài 10cm, 01 gói thuốc hiệu COKER bên trong có 4 điếu (các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Hưng đang quản lý).

Đối với một xe mô tô hiệu YAMAHA biển số 62G1-206.15 do anh Trần Nguyễn Minh Nh đứng tên chủ sở hữu, khi Nh cho H mượn Nh không biết H dùng xe để đi mua ma túy và số tiền 3.577.000 đồng cùng 04 cái card điện thoại loại 20.000 đồng được xác định là tiền của Sơn Thị L, ngày 21/01/2020, Cơ quan điều tra đã xử lý các vật chứng trên bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Nguyễn Minh Nh và chị Sơn Thị L nên không đề cập đến. Đối với người bán ma túy cho bị cáo thì bị cáo khai không biết họ tên địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự nên không đề cập đến.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo H khẳng định quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã được giải thích đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình cũng như được nhận đầy đủ các văn bản tố tụng do cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng giao và bị cáo cũng không bị ép cung hay nhục hình; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo về hành vi nêu trên là đúng, bị cáo sử dụng ma túy là vì buồn chuyện gia đình và để giảm đau vì bị cáo bị bệnh nặng, bị cáo tàng trữ để dành sử dụng lâu dài; Số ma túy bị cáo tàng trữ là mua của người Campuchia, người này bị cáo gặp mặt tại cửa khẩu Bình Hiệp và hẹn đến lộ quốc phòng đoạn thuộc xã Tuyên Bình để giao ma túy, bị cáo biết việc sử dụng và tàng trữ ma túy là sai.

- Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nh trong các biên bản ghi lời khai: Ông có đến nhà trọ của bị cáo H chơi và có cho bị cáo mượn xe để đi mua đồ ăn, ông Nh không biết việc bị cáo sử dụng xe của ông để đi mua ma túy; Hiện nay, ông đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì trong vụ án.

- Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà L: Bà là vợ của bị cáo H, trong thời gian từ ngày 09 đến ngày 10/11/2019, bà có đưa cho bị cáo H số tiền khoảng bốn triệu đồng để đóng hụi và sử dụng trong gia đình; Ngày 13/11/2019, bà có biết bị cáo H mượn xe của người bạn tên Nh để đi mua đồ ăn, bà không biết việc bị cáo mua và tàng trữ trái phép ma túy, bà chỉ biết sự việc sau khi bị cáo H bị công an bắt quả tang và đến khám xét nhà trọ, khi khám xét nhà trọ bà có thấy công an thu giữ 01 bình nhựa được gắn một ống thủy tinh và một ống hút nhựa trên nắp. Đối với số tiền bà đã đưa cho bị cáo H thì hiện nay còn lại 3.577.000 đồng và 04 cái card điện thoại Viettel

loại 20.000 đồng là tài sản của bà, bà đã được cơ quan công an giao trả lại nên không có yêu cầu gì trong vụ án.

- Lời khai của những người làm chứng tại biên bản ghi lời khai: Người làm chứng có chứng kiến việc cơ quan công an bắt quả tang đối với bị cáo H và có thu giữ xe máy, một bịch ny lon bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt, màu trắng, trong túi quần bên trái phát hiện một gói thuốc bên trong gói thuốc có bốn điều thuốc và một túi ny lon, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt, màu trắng cùng một số tang vật tiền, card điện thoại.

Thực hiện quyền được nói lời sau cùng bị cáo nói: Bị cáo đã ăn năn về hành vi của mình nên xin giảm nhẹ hình phạt để cải tạo trở thành người tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng nên có căn cứ xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này từ giai đoạn điều tra, truy tố đến xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và điều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nh, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nhưng hồ sơ đã có đầy đủ tài liệu chứng cứ có liên quan và xét việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt đương sự và người làm chứng.

[3] Bị cáo Trương Hồng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo, kết luận giám định số 637/2019/KLGD ngày 18/11/2019, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét nơi ở và lời khai của người làm chứng, cụ thể: Ngày 13/11/2019 bị cáo đã mượn xe của ông Nh đi đến đường lộ quốc phòng đoạn thuộc xã Tuyên Bình mua 1.200.000 đồng ma túy của người Campuchia không rõ lai lịch và cất giữ để dành sử dụng, không có mục đích mua bán cho người khác, toàn bộ số ma túy trên đã bị cơ quan công an bắt giữ và đưa đi giám định, kết quả giám định xác định: tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) gói nylon hàn kín gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 3,3255 gam, loại: Methamphetamine.

Hiện nay, ma túy đã trở thành tệ nạn, vấn đề gây nhức nhối của xã hội; Người sử dụng ma túy sẽ lâm vào tình trạng nghiện, gây ảo giác, không tự

mình từ bỏ ma túy được và ngày càng lệ thuộc vào ma túy, là nguyên nhân phát sinh một số tội phạm như cố ý gây thương tích trộm cắp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản.... Vì vậy, Nhà nước đã có nhiều biện pháp chế tài để xử lý đối với các hành vi vi phạm liên quan đến ma túy, mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm; Bị cáo H là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được những tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ 3,3255 gam, loại: Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, ADMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần tuyên cho bị cáo một hình phạt thật nghiêm khắc để nhằm mục đích giáo dục ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa việc phạm tội mới, đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, thể hiện tính răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng phân tích đánh giá về tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử khẳng định cáo trạng số 09/CT-VKSVH ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo H về tội “Tàng trữ trái phép ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Toàn bộ số ma túy đã thu giữ (sau khi đưa đi giám định được hoàn lại trong 01 phong bì ghi giấy niêm phong số vụ 637 ngày 18/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, chữ ký của Giám định viên Phạm Thị Thanh Tuyền, cán bộ điều tra Phạm Văn Lý) và 01 bình nhựa được gắn một ống thủy tinh và một ống hút nhựa trên nắp, 01 cây kéo màu trắng dài 10cm mà bị cáo dùng để sử dụng ma túy, 01 gói thuốc hiệu COKER bên trong có 04 điều thuốc bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy là công cụ, phương tiện phạm

tội, vật cầm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với một xe mô tô hiệu YAMAHA biển số 62G1-206.15 do anh Trần Nguyễn Minh Nh đứng tên chủ sở hữu và số tiền 3.577.000 đồng cùng 04 cái card điện thoại Viettel loại 20.000 đồng Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng đã giao trả theo Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 21/01/2020, hiện tại, bà L và ông Nh cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với người bán ma túy cho bị cáo H, do H không rõ họ tên, địa chỉ nên không có đủ căn cứ để điều tra làm rõ, vì vậy không có cơ sở để xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo H nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Hồng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Hồng H 02 (hai) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 11 năm 2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và việc thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi giấy niêm phong số vụ 637 ngày 18/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, chữ ký của Giám định viên Phạm Thị Thanh Tuyền, cán bộ điều tra Phạm Văn Lý; 01 bình nhựa được gắn một ống thủy tinh và một ống hút nhựa trên nắp; 01 cây kéo màu trắng dài 10 cm, 01 gói thuốc COKER bên trong có 04 điếu thuốc. Các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Hưng đang quản lý.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trương Hồng H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Nh vắng mặt thì có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND, CCTHADS, Công an/H;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Liễu